

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2022/HS-ST  
Ngày: 28-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG  
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Ngọc Công  
*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hoàng Lệ Chi;
2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Cao Tấn Ngoan, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 95/2022/HS-ST ngày 15 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Lê Hoài V, sinh năm 1975 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; thường trú: D40 Cư xá B, B H, Phường MB, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1935; bị cáo có 05 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1966, nhỏ nhất sinh năm 1977; bị cáo có vợ tên Nguyễn Vũ Thanh Qu, sinh năm 1980; có 02 con ruột, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/01/2022 đến ngày 18/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Nguyễn Hoàng Th, sinh năm 1978 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; thường trú: Thôn Ph Tr, xã Đ B, huyện Ch Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Trần Văn D, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1954; bị cáo có 04 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1988; bị cáo có vợ tên Phạm Thị Ngọc Th, sinh năm 1980; có 01 con ruột, sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/01/2022 đến ngày 18/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Nguyễn Thanh Nh, sinh năm 1994 tại tỉnh Bến Tre; thường trú: Số 252 đường B H Ngh, khu phố B, phường T V, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1970 và bà Lê Thị Thùy D, sinh năm 1974; bị cáo có 01 em ruột, sinh năm 2008; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/01/2022 đến ngày 18/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Phạm Văn T, sinh năm 1978 tại tỉnh Trà Vinh; thường trú: Số 398B khu phố B Th 2, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Phạm Văn Kh (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngh (đã chết); bị cáo có 04 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1968, nhỏ nhất sinh năm 1989; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1980; có 02 con ruột, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/01/2022 đến ngày 18/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1963 tại tỉnh Long An; thường trú: Số 215A, tổ B, khu T, khu phố B Th 2, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn X (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th (đã chết); bị cáo có 09 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1953, nhỏ nhất sinh năm 1975; bị cáo có chồng tên Nguyễn Duy T, sinh năm 1960; có 02 con ruột, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/01/2022 đến ngày 12/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1960; thường trú: Số 215, tổ B, khu T, khu phố B Th 2, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

\* *Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người chứng kiến:* Bà Đinh Thị V; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 09/01/2022, Công an phường B An kết hợp Công an thành phố D A bắt quả tang Nguyễn Thanh Nh, Phạm Văn T, Lê Hoài V và Nguyễn Hoàng Th đang tham gia đánh bạc với hình thức bài cào liên tổ thắng thua bằng tiền tại nhà số 215A, tổ B, khu T, khu phố B Th 2, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương của Nguyễn Thị Tr, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 7.000.000 đồng (100.000 đồng tiền xâu, 6.900.000 đồng tiền tang), 02 bộ bài tây đã qua sử dụng, 01 cái mền (chăn) đã qua sử dụng dùng làm chiếu bạc.

Vật chứng thu giữ: Số tiền 7.000.000 đồng (100.000 đồng tiền xu, 6.900.000 đồng tiền tang), 02 bộ bài tây đã qua sử dụng, 01 cái mền (chăn) đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, xác định:

- Nguyễn Thị Tr là chủ nhà, chuẩn bị chiếu bạc, bài tây, được xu 100.000 đồng.

- Nguyễn Thanh Nh mang theo và sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thắng 900.000 đồng, thu giữ tại chiếu bạc giữ 2.900.000 đồng.

- Phạm Văn T mang theo và sử dụng 1.700.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thua 500.000 đồng, thu giữ tại chiếu bạc 1.200.000 đồng.

- Lê Hoài V mang theo và sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc, lúc bị khi bị bắt thua 200.000 đồng, thu giữ tại chiếu bạc 1.300.000 đồng.

- Nguyễn Hoàng Th mang theo và sử dụng 1.800.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thua 300.000 đồng, thu giữ tại chiếu bạc 1.500.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc của các đối tượng là 7.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 124/CT-VKS ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Tr, Nguyễn Thanh Nh, Phạm Văn T, Lê Hoài V và Nguyễn Hoàng Th phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt các bị cáo Nguyễn Thanh Nh, Phạm Văn T, Lê Hoài V và Nguyễn Hoàng Th, mỗi bị cáo từ 07 đến 09 tháng tù và bị cáo Nguyễn Thị Tr từ 06 đến 08 tháng tù.

\* Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 7.000.000 đồng mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước

- Đối với 02 (hai) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và 01 (một) cái mền (chăn) đã qua sử dụng, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng đồng thời các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo; biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 15 giờ ngày 09/01/2022, tại nhà số 215A, tổ B, khu T, khu phố B Th 2, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương của bị cáo Nguyễn Thị Tr. Công an phường B A kết hợp với Công an thành phố D A bắt quả tang Nguyễn Thị Tr giúp cho Lê Hoài V, Nguyễn Hoàng Th, Nguyễn Thanh Nh, Phạm Văn T đánh bạc, hình thức chơi bài cào liên tổ thắng thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 7.000.000 đồng.

[3] Như vậy, hành vi của các bị cáo đánh bạc dưới hình thức chơi bài cào liên tổ thắng thua bằng tiền với tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc 7.000.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 124/CT-VKS ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc dưới mọi hình thức ăn thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau đều vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Xét đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Bị cáo Nh là người rủ rê; bị cáo Tr là chủ nhà, chuẩn bị chiếu bạc, bài tây và thu tiền xâu; các bị cáo còn lại người trực tiếp đánh bạc.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và người lao động.

[9] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú và làm việc rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt và người lao động, hơn nữa trong thời gian tại ngoại các bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo. Do áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo nên cần hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 32, 33, 34, 35, 36/2022/HSST-LCĐKNCT ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố D A, tỉnh Bình Dương đối với các bị cáo Nguyễn Thị Tr, Nguyễn Thanh Nh, Phạm Văn T, Lê Hoài V và Nguyễn Hoàng Th.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, do Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Xét số tiền 7.000.000 đồng mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước

- Xét 02 (hai) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và 01 (một) cái mền (chăn) đã qua sử dụng, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Còn mức hình phạt, xét các bị cáo có nhân thân tốt, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn nên Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt nhẹ hơn Viện kiểm sát đề nghị.

[12] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Tr, Nguyễn Thanh Nh, Phạm Văn T, Lê Hoài V và Nguyễn Hoàng Th phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tr 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Nh 22.000.000 (hai mươi hai triệu) đồng.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.
- Xử phạt bị cáo Lê Hoài V 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Th 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 32, 33, 34, 35, 36/2022/HSST-LCĐKNCT ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 7.000.000 đồng theo Ủy nhiệm chi số 03/22/3949 ngày 14/4/2022 của Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cái mền (chăn) đã qua sử dụng và 02 (hai) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/4/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thị Tr, Nguyễn Thanh Nh, Phạm Văn T, Lê Hoài V và Nguyễn Hoàng Th, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**